TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2018/HS-ST
Ngày: 25 - 9 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên.

Bà Lê Thị Thanh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2018/QĐXXST-HS ngày 11 Tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H (Tài), sinh năm: 1994, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L và bà Nguyễn Thị Thanh B; Chưa có vợ; tiền sự: Ngày 29/7/2015, Tòa án nhân dân quận Gò vấp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tiền án: - Tại bản án số 106/2017/HSST ngày 12/5/2017 TAND quận Gò Vấp xử phạt 9 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". - Tại bản án số 65/2018/HSST ngày 24/4/2018 TAND Quận 12 xử phạt 8 tháng 3 ngày tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; tạm giam: 30/4/2018; (Có mặt).

Bị hại: Anh Trần Quốc G, sinh năm: 1993; trú tại: số 369/6 đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; trú tại: 278/9 đường C, Phường D, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1945; trú tại: số 142/4 đường H, khu phố M, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Phạm Ngọc H: Bà Phạm Thị Tiến, sinh năm 1988; Phó bí thư Quận đoàn Gò Vấp; (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc H: Ông Vũ Anh Tuấn, luật sư Văn phòng luật sư Quang Lê thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 4h ngày 29/4/2018 Phạm Ngọc H đi bộ đến nhà số 369/6C Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp phát hiện thấy nhà không khóa cửa nên lẻn vào. Hùng thấy anh Trần Quốc G đang nằm ngủ trên kệ tủ có để 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng và 01 bóp da bên trong có 1.400.000 đồng nên đã lấy trộm và tẩu thoát. Sau đó, Hùng đem điện thoại đến tiệm điện thoại di động số 269 Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp bán được 500.000 đồng, Hùng tiêu xài hết 1.481.000 đồng còn lại 419.000 đồng cất trong túi. Khoảng 4 giờ ngày 30/4/2018 Hùng quay lại căn nhà trên tiếp tục lẻn vào nhà định tiếp tục trộm cắp tài sản thì bị anh G phát hiện bắt giữ giao Công an Phường 14 lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 126/BB ngày 16/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng UBND Quận Gò Vấp kết luận: Giá trị chiếc điện thoại đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 29/4/2018 là 3.100.000 đồng. Riêng cái bóp đã qua sử dụng không còn giá trị nên không định giá được.

Vật chứng vụ án :

- 01 điện thoại Iphone 6 và 01 bóp da Cơ quan điều tra đã trả cho anh Trần Quốc G.

- Tiền Việt nam 419.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp Phạm Ngọc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 07/5/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định tình trạng tâm thần của Phạm Ngọc H. Tại kết luận số 2182/2018/KLGĐTC, ngày 31/5/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận đối với Phạm Ngọc H:

- Về y học: Chậm phát triển tâm thần, mức độ nhẹ (F70-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Phạm Ngọc H hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 13/7/2018 bà Nguyễn Thị P (bà nội của H) đã bồi thường cho anh Trần Quốc G số tiền 1.400.000 đồng và anh Nguyễn Văn T số tiền 500.000 đồng cả hai không có yêu cầu gì khác, bà P không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên.

Đối với anh Nguyễn Văn T khi mua điện thoại không biết đây là tài sản phạm tội mà có, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở chứng minh hành vi tiêu thụ tài sản của anh Nguyễn Văn T.

Tại bản cáo trạng số 154/CTr-VKS, ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Phạm Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm g khỏan 2 Điều 173; điểm b,s,q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung 2017;

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khỏan 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 419.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H:

Về tội danh và điều luật áp dụng thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc thêm cho bị cáo một số tình tiết: bị cáo bản thân hạn chế về năng lực hành vi, không biết chữ nên thiếu hiểu biết và nhận thức kém về xã hội và pháp luật, bị cáo không cha không mẹ nên thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình và hoàn cảnh bị cáo thật sự đặc biệt khó khăn nên cần thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

Viện kiểm sát:

Khi lượng hình phạt cho bị cáo Viện kiểm sát đã cân nhắc tất cả các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo từ việc bồi thương, thật thà ăn năn hối cải và cả tình tiết bị cáo có bệnh hạn chế khả năng nhận thức…Đây là lần phạm tội của bị cáo mang tính liên tục là tái phạm nguy hiểm, ít nhiều bị cáo cũng nhận thức được hành vi của mình. Với mức án mà viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi của bị cáo nên viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H: không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Phạm Ngọc H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Phạm Ngọc H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[3] Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã đột nhập vào nhà thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, xét nhân thân bị cáo xấu đã 02 lần bị xử lý về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý thức của bị cáo rất xem thường pháp luật và lần này là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đã tích cực bồi thường cho người bị hại. Xét bị cáo có tiền sử bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Trần Quốc G vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và được bồi thường số tiền đã mất là 1.400.000 đồng hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại. Đối với anh Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay anh cũng xin vắng mặt, qua hồ sơ thể hiện anh cũng đã nhận được số tiền 500.000 đồng bồi thường từ việc mua nhầm tài sản và hiện anh không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Đối với số tiền 1.900.000 đồng bà Nguyễn Thị P (bà nội của H) thay bị cáo bồi thường cho anh T và anh G, tại phiên tòa hôm nay bà P vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bà không yêu cầu bị cáo trả lại và đồng ý cho luôn bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý chí tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại Iphone 6 và 01 bóp da là tài sản của anh Trần Quốc G Cơ quan điều tra đã trả cho anh Trần Quốc G. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là đúng quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 419.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với anh Nguyễn Văn T khi mua điện thoại không biết đây là tài sản phạm tội mà có, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở chứng minh hành vi tiêu thụ tài sản của anh Nguyễn Văn T là có cơ sở.

- Xét lời bào chữa của luật sư là có 01 phần cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H (Tài) phạm tội "Trộm cắp Tài sản";

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H (Tài) 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/4/2018.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, điểm a,c khoản 2, khỏan 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 419.000 (bốn trăm mười chín ngàn) đồng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 112/PNK, ngày 16/5/2018 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, Đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Đại diện theo pháp luật.của bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải